



DEEP LEARNING TENSORFLOW & KERAS

Phạm Nguyễn Khang
pnkhang@cit.ctu.edu.vn



CANTHO UNIVERSITY

Tensorflow

- Tensor
 - Mảng nhiều chiều (rất giống ndarray của numpy)
 - Tên lớp: `tf.Tensor`
 - Kiểu dữ liệu (data type)
 - Hình dạng (shape)
- Các phép toán trên Tensor
 - Cộng, trừ, nhân, sum, mean, log, ...



CANTHO UNIVERSITY

Tensorflow

- Ví dụ:
 - `print(tf.add(1, 2))`
 - `print(tf.add([1, 2], [3, 4]))`
 - `print(tf.square(5))`
 - `print(tf.reduce_sum([1, 2, 3]))`
`print(tf.square(2) + tf.square(3))`
- Kết quả:
 - `tf.Tensor(3, shape=(), dtype=int32)`
 - `tf.Tensor([4 6], shape=(2,), dtype=int32)`
 - `tf.Tensor(25, shape=(), dtype=int32)`



TensorFlow

- Biến (tf.Variable)
 - là Tensor dùng để lưu các giá trị, đại diện cho các biến trong các biểu thức.
 - Giá trị của biến có thể thay đổi thay thời gian
 - Có thể tính đạo hàm theo các biến này
- Gán giá trị cho biến:
 - Hàm assign() dùng để gán giá trị cho biến
 - `v = tf.Variable(1.0)`
 - `v.assign(3.0)` # v chứa 3.0
 - `v.assign(tf.square(v))` # v sẽ chứa 9.0



TensorFlow

- Biến (tf.Variable)
 - là Tensor dùng để lưu các giá trị, đại diện cho các biến trong các biểu thức.
 - Giá trị của biến có thể thay đổi thay thời gian
 - Có thể tính đạo hàm theo các biến này
- Gán giá trị cho biến:
 - Hàm assign() dùng để gán giá trị cho biến
 - `v = tf.Variable(1.0)`
 - `v.assign(3.0)` # v chứa 3.0
 - `v.assign(tf.square(v))` # v sẽ chứa 9.0



CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

- Đồ thị tính toán:
 - Sử dụng các phép toán trên biến và hằng để tạo ra các biểu thức, hay còn gọi là đồ thị luồng dữ liệu (data flow graph) hay đồ thị tính toán (computation graph).
 - Đỉnh: các phép toán, Tensor
 - Cung: tensor \rightarrow phép toán, phép toán \rightarrow phép toán



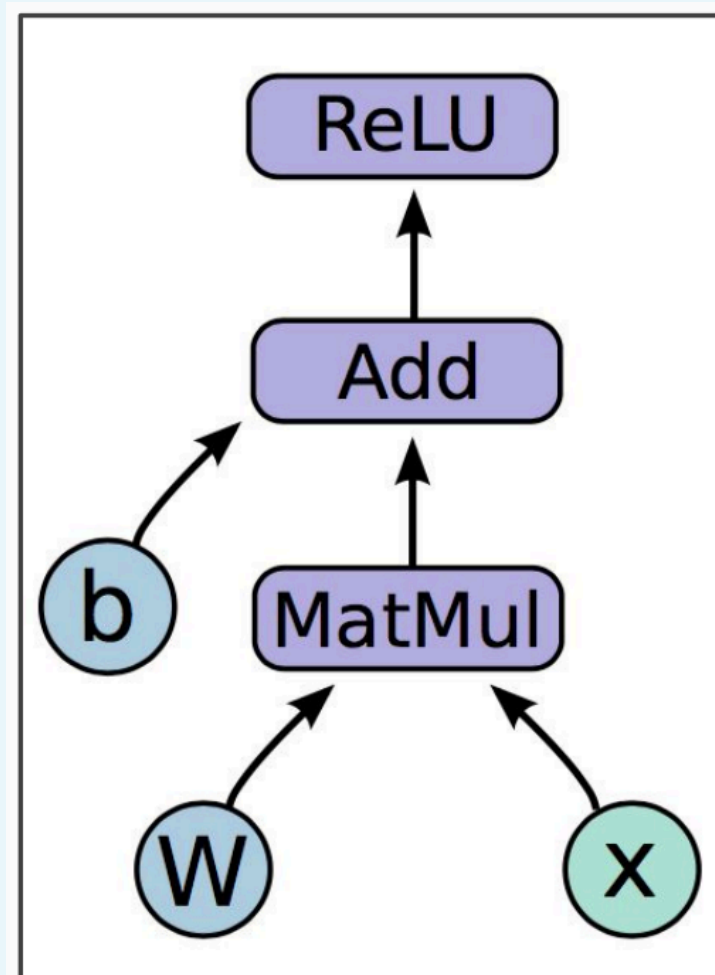
CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

- Ví dụ: xét hàm h

$$h(x) = \text{ReLU}(Wx + b)$$

- x là đối số
- W, b là tham số





CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

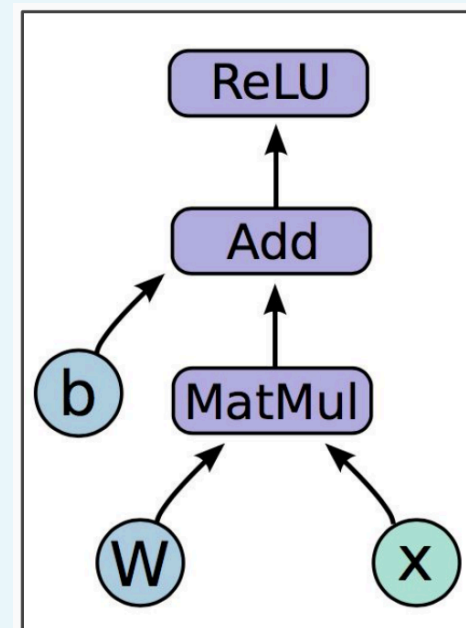
- Trong cài đặt (lập trình) ta sẽ xem:
 - W , b là các biến
 - x : đầu vào của hàm

```
W = tf.Variable(tf.random.uniform((10, 5), -1, 1))  
b = tf.Variable(tf.zeros((5, )))
```

```
def h(x):  
    return tf.nn.relu(tf.matmul(x, W) + b)
```

```
p = h(tf.random.uniform((4, 10), -1, 1))
```

```
print(p)
```

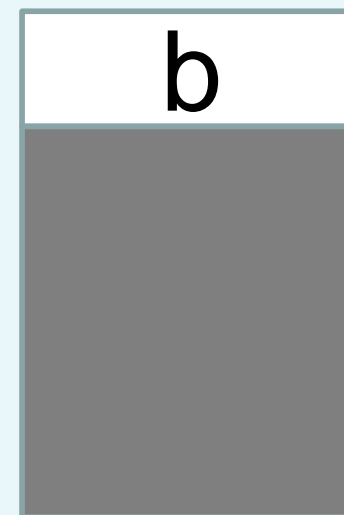
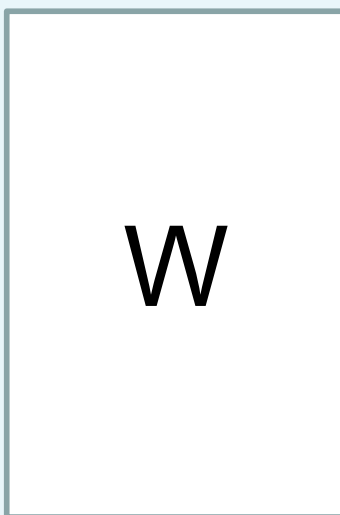
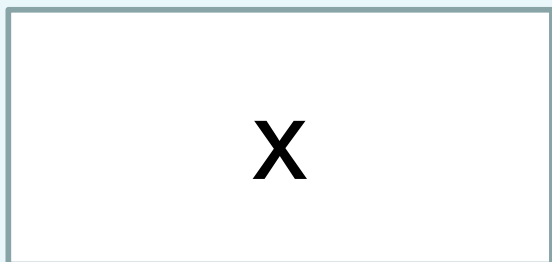




CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

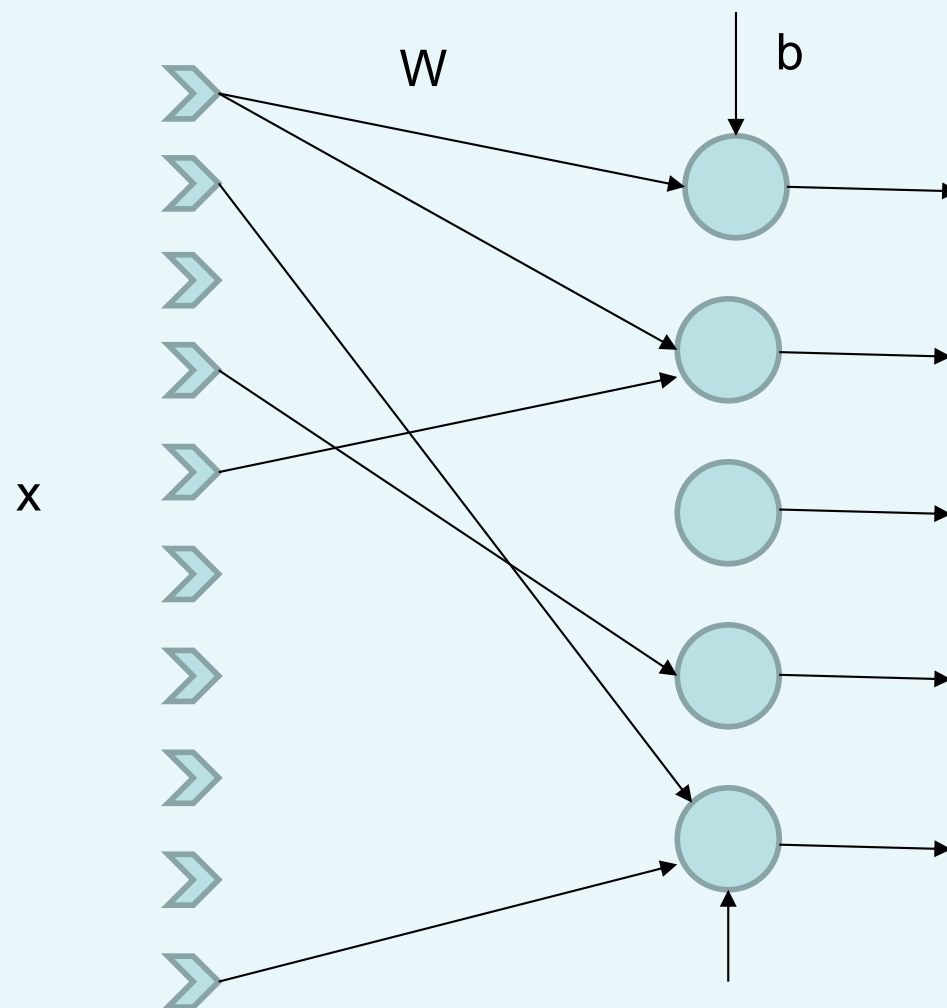
- x : 4 phần tử, 10 chiều
- W : 10×5 , tương ứng 5 nơ-ron
- b : 10 phần tử, khi cộng xW với b , b sẽ được broadcast (copy thành 4 cái b giống nhau)





CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

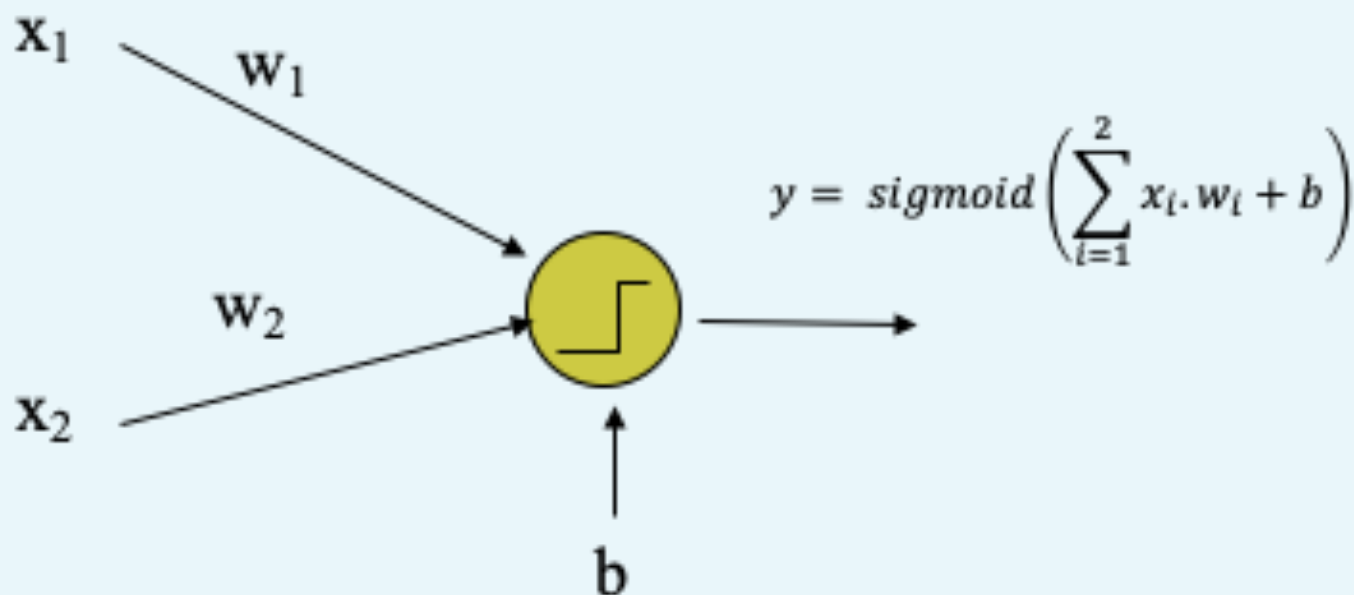




CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

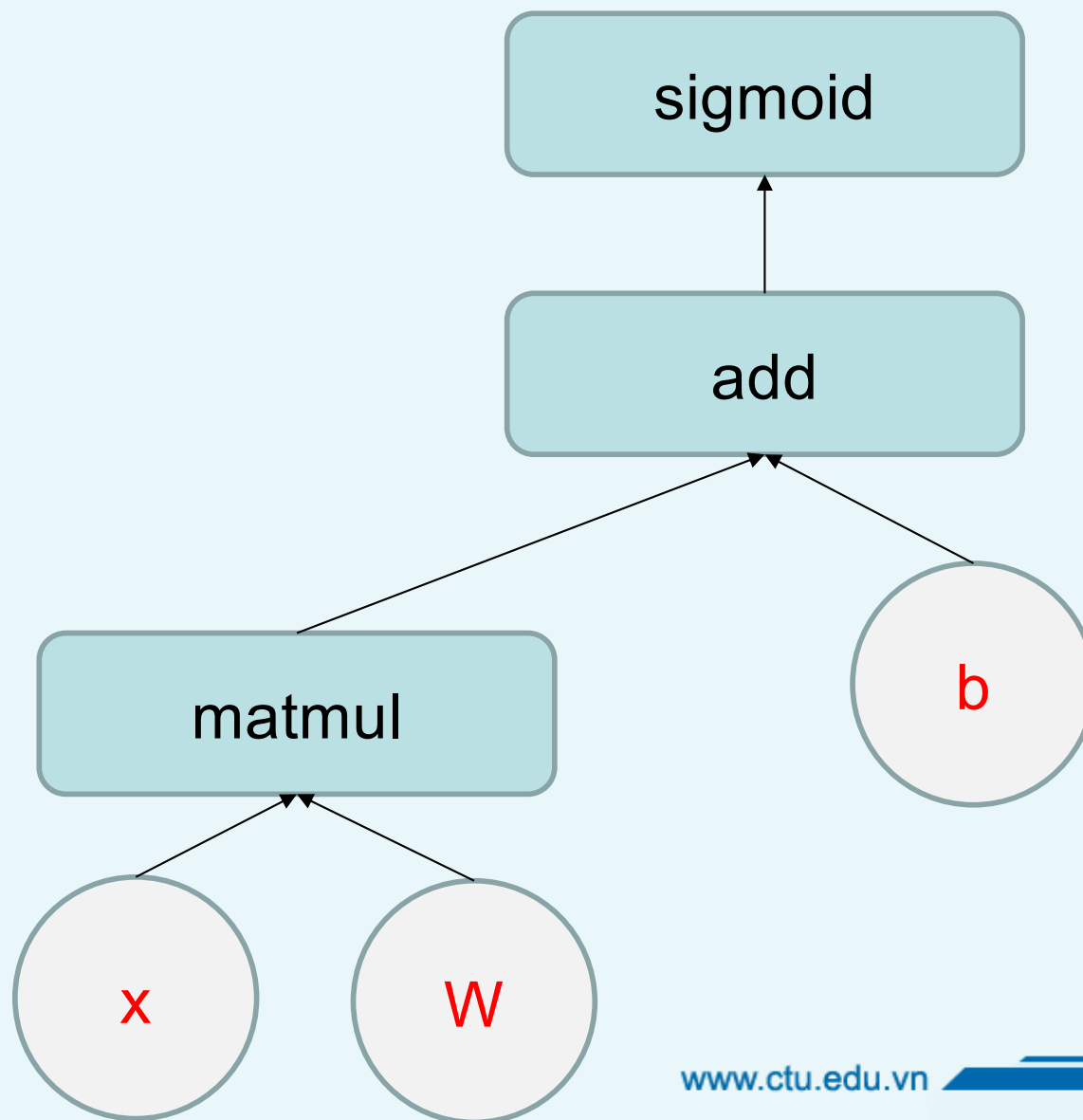
- Huấn luyện mô hình
 - Xét perceptron như sau:





CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow





TensorFlow

```
W = tf.Variable([[1.0], [2.0]])  
b = tf.Variable(4.0)
```

```
def predict(x):  
    return tf.sigmoid(tf.matmul(x, W) + b)
```

Hàm lỗi/mất mát

```
def loss(target_y, predicted_y):  
    return tf.reduce_mean(tf.square(target_y -  
predicted_y))
```



CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

- Huấn luyện

- Lặp:

- Tính đạo hàm (thực sự là gradient) hàm loss theo W và b

- Cập nhật:

- $W = W - \text{tốc độ học} \times \text{đạo hàm theo } W$
 - $b = b - \text{tốc độ học} \times \text{đạo hàm theo } b$



TensorFlow

```
def train(inputs, outputs, learning_rate):  
    with tf.GradientTape() as t:  
        current_loss = loss(outputs, predict(inputs))  
  
        dW, db = t.gradient(current_loss, [W, b])  
  
        W.assign_sub(learning_rate * dW)  
        b.assign_sub(learning_rate * db)
```



CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

- $\text{inputs} = \begin{bmatrix} [0.0, 0.0], \\ [0.0, 1.0], \\ [1.0, 0.0], \\ [1.0, 1.0] \end{bmatrix}$

$\text{outputs} = \begin{bmatrix} [0], \\ [0], \\ [0], \\ [1] \end{bmatrix}$



CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

- **for** epoch **in** range(10000):
 current_loss = loss(outputs, predict(inputs))
 print('Epoch %2d: loss=%2.5f' % (epoch,
current_loss))
 train(inputs, outputs, 0.8)

print(W)

print(b)

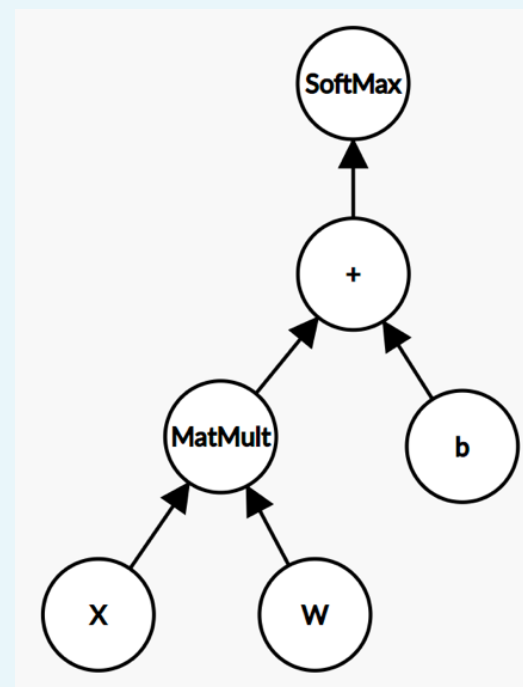
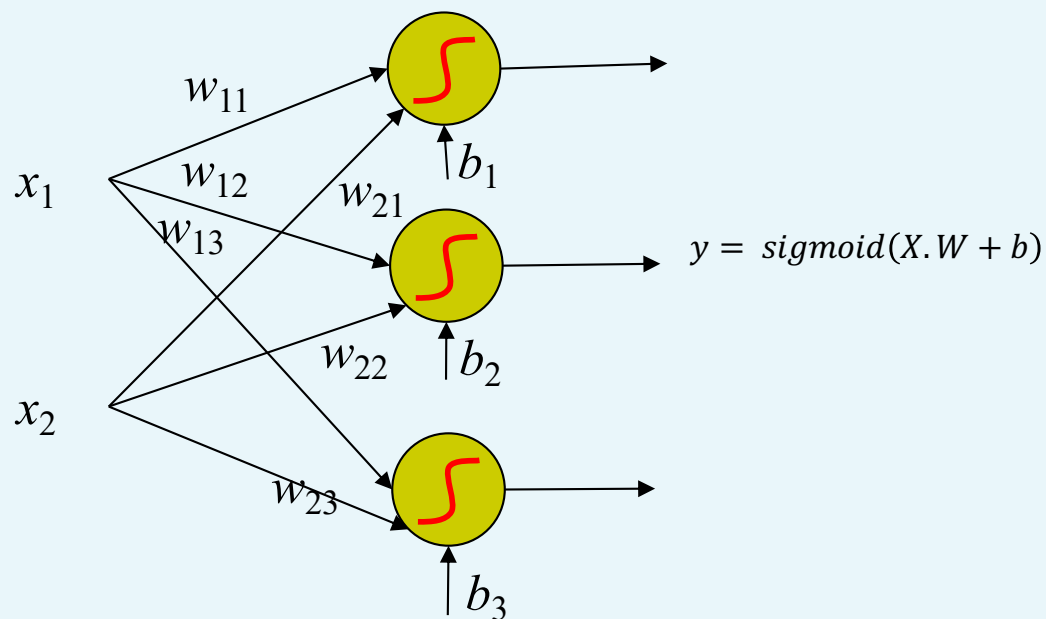
print(predict(inputs))



CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

- Mạng nơ-ron cho bài toán nhiều lớp





TensorFlow

- `W = tf.Variable(tf.random.uniform((2, 3), -1, 1))` *#w: 2 hàng, 3 cột (3 nơ ron)*

`b = tf.Variable(tf.zeros((3,)), tf.float32)` *#b: 3 nơ ron*

```
def predict(x):  
    return tf.nn.softmax(tf.matmul(x, W) + b)
```



CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

- $\text{inputs} = \begin{bmatrix} [0.0, 0], \\ [1, 0], \\ [1, 0], \\ [1, 1] \end{bmatrix}$
- One hot coding:
 $\text{outputs} = \begin{bmatrix} [1.0, 0, 0], \\ [0, 1, 0], \\ [0, 1, 0], \\ [0, 0, 1] \end{bmatrix}$



TensorFlow

- **Hàm cross entropy so sánh 2 phân phối xác suất**

```
def loss(y, predicted_y):  
    return tf.reduce_mean(-  
tf.reduce_sum(y*tf.math.log(predicted_y), 1))
```

- **def** train(inputs, outputs, learning_rate):
 with tf.GradientTape() **as** t:
 current_loss = loss(outputs, predict(inputs))
 dW, db = t.gradient(current_loss, [W, b])
 W.assign_sub(learning_rate * dW)
 b.assign_sub(learning_rate * db)



CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

- **for** epoch **in** range(1000):
 current_loss = loss(outputs, predict(inputs))

 print('Epoch %2d: loss=%2.5f' % (epoch,
current_loss))

 train(inputs, outputs, 0.1)

 print(W)
 print(b)

 print(predict(inputs))



CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

```
[[0.9241695  0.05475314 0.02107737]
 [0.01878049 0.9596365  0.02158291]
 [0.01878049 0.9596365  0.02158291]
 [0.00710641 0.03922937 0.95366424]]
```



CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

- Bài tập áp dụng
 - Xây dựng mạng nơ rơn 1 tầng với nhiều ngõ ra để phân lớp tập dữ liệu IRIS

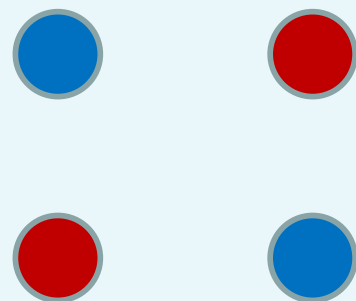


CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

- Mạng nơ-ron đa tầng
 - Bài toán XOR

0	0	0
0	1	1
1	0	1
1	1	0



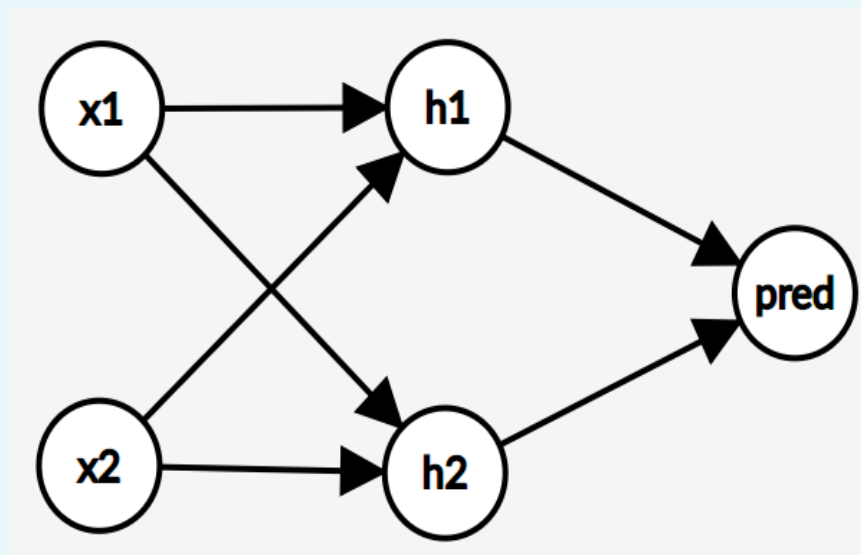


CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow

- Mạng nơ-ron đa tầng
 - Bài toán XOR

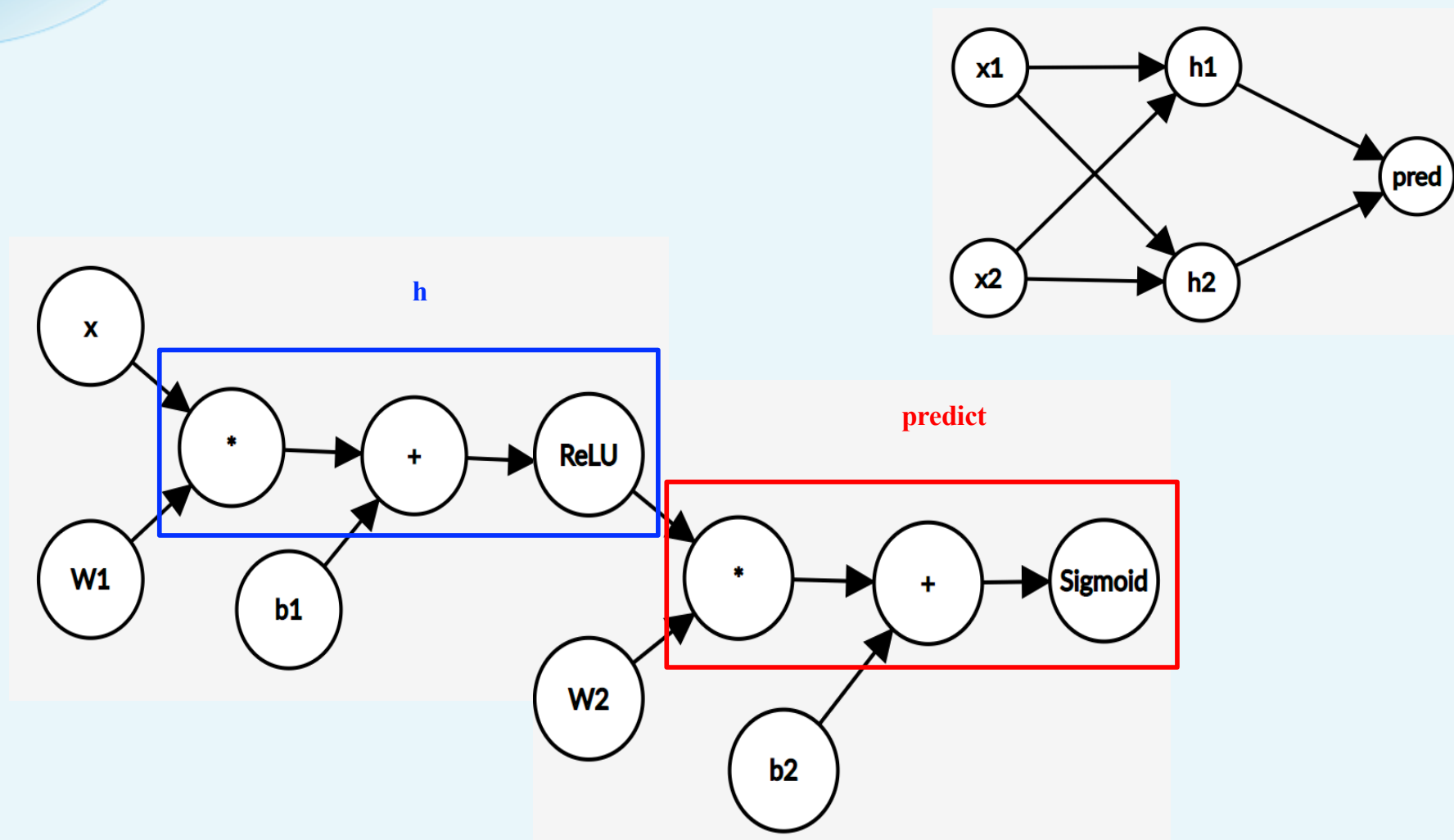
0	0	0
0	1	1
1	0	1
1	1	0





CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow





CANTHO UNIVERSITY

TensorFlow



CẢM ƠN